

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 59, 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 898/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trần La Diễm Đ, sinh năm: 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 27A Đường số 19, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Anh Mai Văn T, sinh năm: 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần La Diễm Đ và anh Mai Văn T tự nguyện kết hôn vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47 ngày 27/3/2018; mâu thuẫn giữa chị Đ và anh T phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn được, nên chị Đ và anh T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn; xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Chị Đ và anh T xác nhận có 01 con chung tên Mai Thiên A, sinh ngày 04/9/2019, anh chị thống nhất giao con chung cho chị Trần La Diễm Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Chị Đ và anh T xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Chị Đ và anh T xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần La Diễm Đ và anh Mai Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đôi bên xác nhận có 01 con chung tên Mai Thiên A, sinh ngày 04/9/2019; giao con chung tên Mai Thiên A cho chị Trần La Diễm Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận việc chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có.

- Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần La Diễm Đ và anh Mai Văn T mỗi bên phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm; được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do chị Đ và anh T đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0044812 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; chị Đ và anh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thạch Vũ